

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH ĐẮK LẮK**

Số: 31 /2013/QĐ-UBND

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Đắk Lắk, ngày 13 tháng 11 năm 2013

**QUYẾT ĐỊNH**

Về việc sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 3 Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 28/2012/QĐ-UBND ngày 02/8/2012 của UBND tỉnh ban hành quy định về chính sách ưu đãi sử dụng đất đối với các dự án xã hội hóa thuộc lĩnh vực giáo dục, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao, môi trường trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk

|                                    |                          |
|------------------------------------|--------------------------|
| CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM |                          |
| Độc lập - Tự do - Hạnh phúc        |                          |
| ĐẾN                                | Số: <u>S</u> .....       |
|                                    | Ngày: <u>19/11</u> ..... |

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND&UBND ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 69/2008/NĐ-CP ngày 30/5/2008 của Chính phủ quy định về chính sách khuyến khích xã hội hóa đối với các hoạt động trong lĩnh vực giáo dục, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao, môi trường; Thông tư số 135/2008/TT-BTC ngày 31/12/2008 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn Nghị định số 69/2008/NĐ-CP ngày 30/5/2008 của Chính phủ quy định về chính sách khuyến khích xã hội hóa đối với các hoạt động trong lĩnh vực giáo dục, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao, môi trường;

Căn cứ Quyết định số 1466/QĐ-TTg ngày 10/10/2008 của Thủ tướng Chính phủ quy định danh mục chi tiết các loại hình, tiêu chí quy mô, tiêu chuẩn của các cơ sở thực hiện xã hội hóa trong lĩnh vực giáo dục - đào tạo, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao, môi trường; Quyết định số 693/QĐ-TTg, ngày 06/5/2013 của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Danh mục chi tiết các loại hình, tiêu chí quy mô, tiêu chuẩn của các cơ sở thực hiện xã hội hóa trong lĩnh vực giáo dục, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao và môi trường ban hành kèm theo Quyết định số 1466/QĐ-TTg, ngày 10/10/2008 của Thủ tướng Chính phủ;

Căn cứ Nghị định số 69/2009/NĐ-CP, ngày 13/8/2009 của Chính phủ quy định bổ sung về quy hoạch sử dụng đất, giá đất, thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ và tái định cư;

Căn cứ Công văn số 260/HĐND-VP, ngày 08/11/2013 của Thường trực Hội đồng Nhân dân tỉnh về việc miễn giảm tiền thuê đất đối với các cơ sở thực hiện xã hội hóa;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 407/TTr-STC ngày 03/10/2013,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 3 Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 28/2012/QĐ-UBND ngày 02/8/2012 của UBND tỉnh ban hành quy

định về chính sách ưu đãi sử dụng đất đối với các dự án xã hội hóa thuộc lĩnh vực giáo dục, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao, môi trường trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk; cụ thể như sau:

“2. Giảm tiền sử dụng đất, giảm tiền thuê đất:

a) Đối với các dự án xã hội hóa thực hiện tại các phường thuộc thành phố Buôn Ma Thuột: Cơ sở thực hiện xã hội hóa nếu lựa chọn hình thức giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc thuê đất thì được giảm 70% tiền sử dụng đất hoặc tiền thuê đất phải nộp trong thời hạn giao đất hoặc cho thuê đất theo quy định của pháp luật về đất đai.

b) Đối với các dự án xã hội hóa thực hiện tại các xã thuộc thành phố Buôn Ma Thuột: Cơ sở thực hiện xã hội hóa nếu lựa chọn hình thức giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc thuê đất thì được giảm 85% tiền sử dụng đất hoặc tiền thuê đất phải nộp trong thời hạn giao đất hoặc cho thuê đất theo quy định của pháp luật về đất đai.”.

Các nội dung khác không thay đổi vẫn tiếp tục thực hiện theo Quyết định số 28/2012/QĐ-UBND, ngày 02/8/2012 của UBND tỉnh.

**Điều 2.** Chánh Văn phòng Ủy ban Nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài chính, Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng; Cục trưởng Cục Thuế tỉnh; Thủ trưởng các Sở, ngành có liên quan; Chủ tịch Ủy ban Nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký. *h/v*

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Website Chính phủ;
- Cục kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp;
- Vụ Pháp chế, Cục QLCS - Bộ Tài chính;
- TT. Tỉnh ủy, TT. HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- UBMT Tổ quốc VN tỉnh;
- Báo Đắk Lắk, Website tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Các tổ chức CT-XH thuộc tỉnh;
- Lãnh đạo VP. UBND tỉnh;
- Các phòng: TH, NN&MT, VH-XH, CN;
- Lưu: VT, TCTM (N-TM). *h/v*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

(b/c)



**Hoàng Trọng Hải**